

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 187/2025/HS-ST

Ngày : 29/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Lan Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hữu Phước

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

HUỲNH TIẾN P1; sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 1007/5 L, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: 1007/5 L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: 1 L, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: 1007/5 L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Hồ Thị T1, sinh năm 1959; vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh từ ngày 30/8/2024 đến nay.

(Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Hồ Thị T1, sinh năm 1959; là mẹ ruột của bị cáo.

Địa chỉ: 1 L, phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: 1007/5 L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) *(Bà T1 có mặt).*

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hà Quốc K, sinh năm 1990 - Luật sư thuộc Công ty L1 – Đoàn Luật sư Thành phố H. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Bị hại: Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1968.

Địa chỉ: B T, phường F, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: 29 T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/4/2023, bà Hoàng Thị C đi chợ về dựng xe mô tô hiệu SILLVA, màu xanh, biển số 54U1-7595 trước nhà số B T, Phường F, quận T, khóa xích và đi vào nhà. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, bà C đi ra mở xích xe để dẫn xe vào nhà nhưng lúc này anh Nguyễn Văn P là con bà C đi học về đến nhà nên bà C để xe mô tô lại và đi vào nhà dọn cơm cho anh P. Lúc này, Huỳnh Tiến P1 đi bộ đến trước số B T, Phường F, quận T nhìn thấy xe mô tô biển số 54U1-7595 dựng phía trước cửa không người trông coi, không khóa cổ xe nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P1 đi đến gần xe mô tô biển số 54U1-7595 rồi dắt bộ bỏ đi. Đến khoảng 22 giờ 35 phút ngày 13/4/2023, bà C đi ra thì phát hiện xe mô tô biển số 54U1-7595 đã bị mất trộm nên nói cho ông Nguyễn Văn T2 (chồng bà C) và anh P biết để cùng đi tìm. Anh P điều khiển xe mô tô chở ông T2 chạy ra đường Đất Thánh hỏi và được bảo vệ quán C1, địa chỉ số I Đ, Phường F, quận T nói thấy 01 người đang đẩy xe mô tô ra hướng đường L. Anh Nguyễn Văn P điều khiển xe chở ông T2 đến ngã 3 đường Đ và L thì phát hiện P1 đang dắt bộ xe mô tô biển số 54U1-7595 nên tri hô và đuổi theo. P1 nghe thấy liền bỏ xe chạy bộ. Lúc này, bà C nhờ anh Trần Đăng K1 chở đi tìm cũng vừa chạy đến nhìn thấy và dừng xe lại cho bà C xuống để giữ xe mô tô biển số 54U1-7595 do P1 bỏ lại; còn anh K1 chạy xe máy đuổi theo P1 đến trước nhà số B Đ, Phường H, quận T thì bắt giữ được P1. Anh Khoa đã giao P1 cùng với xe mô tô biển số 54U1-7595 cho Công an P2, quận T để chuyển cho Công an P3, quận T xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Huỳnh Tiến P1 đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường.

Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận T, kết luận: Xe mô tô màu xanh hiệu SILLVA biển số VA biển số 54U1-7595 trị giá là 3.333.000 đồng.

Ngày 15/11/2023, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 7996/KLGD đối với Huỳnh Tiến P1 kết luận:

1. Về y học: Trước, trong và sau thời điểm thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” ngày 13/04/2023 Huỳnh Tiến P1 bị tâm thần phân liệt thể không biệt định, giai đoạn thuyên giảm không hoàn toàn (F20.34-ICD10).

2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau thời điểm thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” ngày 13/04/2023 Huỳnh Tiến P1 hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu SILLVA màu xanh, biển số: 54U1-7595. Ngày 14/04/2023, Công an P3, quận T đã trả cho bà Hoàng Thị C.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, tình trạng đã qua sử dụng; kèm 02 (hai) sim điện thoại của Huỳnh Tiến P1. P1 khai nguồn gốc điện thoại do P1 sử dụng tiền lao động mua mà có và không có sử dụng vào việc trộm cắp tài sản.

- 01 áo thun màu trắng trên ngực có chữ SDVN màu đen và 01 quần Jean màu xanh trong lưng quần có chữ Levi's Premium của Huỳnh Tiến P1 mặc khi trộm cắp xe máy.

- 02 USB lưu trữ hình ảnh Huỳnh Tiến P1 đẩy bộ 01 xe gắn máy từ đường T ra đường Đất Thánh và bị bắt giữ trước nhà số B Đ, Phường H, quận T ngày 13/4/2023.

Trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị C đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSTB ngày 17 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo Huỳnh Tiến P1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Tiến P1 hình thức cải tạo không giam giữ từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng.

Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không cần phải xem xét giải quyết.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Huỳnh Tiến P1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do tình trạng sức khỏe của bị cáo không đảm bảo, bị cáo mắc bệnh, không thể ngồi yên trong thời gian ngắn.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Hồ Thị T1 trình bày: bị cáo mắc bệnh tâm thần cần phải được thăm khám và uống thuốc điều trị thường xuyên, cha bị cáo mất, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn vì chị gái của bị cáo cũng mắc bệnh tâm thần, một mình bà lớn tuổi mắc nhiều bệnh nhưng phải chăm sóc bị cáo. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

- Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Hà Quốc K có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản bào chữa trình bày: Luật sư thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chấp hành tốt pháp luật tại địa phương; trong thời gian tại ngoại, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, ý thức được hành vi của mình là sai phạm, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, khả năng nhận thức hành vi hạn chế cần theo dõi y tế thường xuyên. Từ những phân tích nêu trên, L sư kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận các tình tiết trên là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Để từ đó áp dụng các điểm các điểm i, q, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 tuyên phạt bị cáo mức hình phạt là cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc căn cứ Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội được giáo dục và sống tốt hơn, được chữa bệnh và chăm sóc mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Huỳnh Tiến P1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo có Đơn xin xét xử vắng mặt do tình trạng sức khỏe không đảm bảo; luật sư Hà Quốc K là người bào chữa cho bị cáo cũng có đơn xin xét xử vắng mặt do bận công việc, bà Hồ Thị T1 người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo qui định tại điểm c khoản 2 Điều 290, 291 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/4/2023, tại trước số nhà B T, phường F, quận T (nay là

phường T), Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Tiến P1 có hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm xe mô tô biển số 54U1-7595 để phía trước cửa không người trông coi, không khóa cổ xe của bà Hoàng Thị C.

Căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận T, kết luận: Xe mô tô màu xanh hiệu SILLVA biển số VA biển số 54U1-7595 trị giá là 3.333.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, vừa gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thuộc trường hợp quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Ngoài ra, tại thời điểm phạm tội bị cáo mắc bệnh tâm thần theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 7996/KLGD ngày 15/11/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H và có kết luận giám định xác định bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo mắc bệnh cần được thăm khám và điều trị thường xuyên nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, chính quyền địa cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo vừa thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bị cáo mắc bệnh nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung, không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng:

- Đối 01 xe mô tô hiệu SILLVA màu xanh, biển số: 54U1-7595. Là tài sản của bị hại. Ngày 14/04/2023, Công an P3, quận T đã trả cho bị hại bà Hoàng Thị C, bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số IMEI 2: 869929055599435 và số IMEI 2: 869929055599427, tình trạng đã qua sử dụng; kèm 02 (hai) sim điện thoại Mobifone: số thứ 1 0899926660 và số thứ 2: 0706242475 thu giữ của bị cáo. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 áo thun màu trắng trên ngực có chữ SDVN màu đen và 01 quần Jean màu xanh trong lưng quần có chữ Levi's Premium. Đây là trang phục bị cáo mặc khi phạm tội, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 USB lưu trữ hình ảnh Huỳnh Tiến P1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 13/4/2023. Xét đây là chứng cứ của vụ án, có thể lưu giữ được nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục lưu cùng vào hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm q, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Xử phạt bị cáo: Huỳnh Tiến P1 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo Huỳnh Tiến P1.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh trong việc giám sát giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

[2] Về vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen số IMEI 2: 869929055599435 và số IMEI 2: 869929055599427, tình trạng đã qua sử dụng; kèm 02 (hai) sim điện thoại Mobifone: số thứ 1 0899926660 và số thứ 2: 0706242475;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun màu trắng trên ngực có chữ SDVN màu đen và 01 quần Jean màu xanh trong lưng quần có chữ Levi's Premium.

(Tình trạng theo Biên bản giao vật chứng tài sản số 72/BB/2025 ngày 06/3/2025 giữa Cơ quan Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án: 02 USB lưu trữ hình ảnh Huỳnh Tiến P1 đầy bộ 01 xe gắn máy từ đường T ra đường Đất Thánh và bị bắt giữ trước nhà số B Đ, Phường H, quận T ngày 13/4/2023,

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo, người bào chữa của bị cáo và bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa của bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Công an TP.HCM;
- VKSND KV4 - TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Lan Ngọc